

Số: 00 /TB-CCTHADS

Ba Tri, ngày 08 tháng 02 năm 2022

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Điều 4, Điều 56, Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ các Quyết định thi hành án số 392/QĐ-CCTHADS ngày 01/02/2013, số 443/QĐ-CCTHADS ngày 04/02/2013, số 465,472,473,474/QĐ-CCTHADS cùng ngày 05/3/2013, số 547, 550/QĐ-CCTHADS cùng ngày 13/3/2013, số 623/QĐ-CCTHADS ngày 09/4/2013, số 737/QĐ-CCTHADS ngày 16/5/2013, số 919/QĐ-CCTHADS ngày 08/7/2013, số 295,288/QĐ-CCTHADS ngày 03/12/2013, số 451/QĐ-CCTHADS ngày 18/12/2013, số 1352/QĐ-CCTHADS ngày 07/5/2014, số 1471/QĐ-CCTHADS ngày 20/5/2014 của Chi cục THADS huyện Ba Tri;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế số 10/QĐ-CCTHADS ngày 14/8/2014 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri,

I. NGƯỜI CÓ TÀI SẢN ĐẤU GIÁ

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri, địa chỉ: Đường Trần Hưng Đạo, khu phố 6, thị trấn Ba Tri, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

II. TÊN TÀI SẢN, SỐ LƯỢNG, CHẤT LƯỢNG CỦA TÀI SẢN ĐẤU GIÁ:

1. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất: (Nhà chính, nhà kho, tường rào, hệ thống bơm nước, cây trồng, bộ salong gỗ gõ đỏ):

1.1. Diện tích quyền sử dụng đất: 2.475,0m² (ĐM) thuộc thửa số 103, tờ bản đồ 01, tọa lạc tại ấp Nhơn Phú, xã Mỹ Nhơn, huyện Ba Tri (kèm theo trích lục họa đồ đo đạc kê biên). Có giá: 997.027.313đ (Chín trăm chín mươi bảy triệu không trăm hai mươi bảy nghìn ba trăm mười ba đồng).

1.2. Về diện tích nhà chính: 218,4m² (gắn liền với quyền sử dụng đất diện tích 1.238,4m² thuộc một phần thửa số 103, tờ bản đồ 01, tọa lạc tại ấp Nhơn Phú, xã Mỹ Nhơn, huyện Ba Tri, được định vị trong họa đồ, chưa tách thửa). Có kết cấu: khung cột bê tông cốt thép, tường xây gạch 200, nền lát gạch ceramic, mái bê tông, dán ngói, trần thạch cao. Giá trị sử dụng nhà khoảng 80% (tám mươi phần trăm).

- Nhà có hệ thống điện, nước âm tường.
- Cửa đi chính bằng gỗ, bốn cánh, hai bộ (cửa đi trước và cửa mặt lồi).
- Cửa sổ: phòng thờ cúng (khung, cánh bằng gỗ lắp kính, ba cánh, hai bộ); phòng khách nhà trước (khung, cánh bằng gỗ lắp kính, một bộ ba cánh, một bộ hai cánh); phòng khách nhà mặt lồi (khung, cánh bằng gỗ lắp kính, một bộ ba cánh).



- Phòng ngủ: có bốn phòng, mỗi phòng có một cánh cửa gỗ; ba phòng có một cửa sổ khung, cánh bằng gỗ lắp kính, một bộ hai cánh và một phòng có một cửa sổ khung, cánh bằng gỗ lắp kính, một bộ ba cánh.

- Cửa hông nhà sau cửa gỗ hai cánh, một bộ.

- Nhà bếp (gạch 40, trần thả thạch cao), có hai bộ cửa lá xách bằng gỗ, hai cánh; cửa nhà sau lá xách, thao lao, bốn cánh, một bộ.

- Nhà vệ sinh gắn liền với nhà bếp, xây bê tông ốp gạch men, cửa nhôm lắp kính, một bồn cầu, một lavabo bằng sứ, hai gương soi, một máy nước nóng hiệu Panasonic và một vòi sen, hai vòi xịt

- Nội thất trong nhà: Một bộ salon gỗ gỗ đỏ, gồm: 09 món. Trong đó: 01 (một) bàn nước 1,55m x 0,75m x 0,55m và 02 (hai) bàn nước nhỏ; 01 (một) ghế dài 1,88m x 0,65 x 1,2m; 04 (bốn) ghế ngồi tay 14cm, kích thước 0,65m x 0,65m x (0,45m đến 1,2m). Có giá: 910.371.917đ (Chín trăm mười triệu ba trăm bảy mươi một nghìn chín trăm mười bảy đồng).

1.3. Về diện tích nhà kho: 244m² có chiều dài 20m, chiều rộng 12,2m (gắn liền với quyền sử dụng đất diện tích 1.236,6m² thuộc một phần thửa số 103, tờ bản đồ 01, tọa lạc tại ấp Nhơn Phú, xã Mỹ Nhơn, huyện Ba Tri, được định vị trong họa đồ, chưa tách thửa). Có kết cấu: khung cột bê tông cốt thép, tường xây gạch 200, nền đất + xi măng, mái tol xi măng. Giá trị sử dụng nhà khoảng 50% (năm mươi phần trăm). Có giá: 142.390.836đ (Một trăm bốn mươi hai triệu ba trăm chín mươi nghìn tám trăm ba mươi sáu đồng).

1.4. Công trình phụ:

+ Tường rào: hàng rào lưới B40, chôn trụ bê tông, dài 51m, cao 1,9m, giá trị sử dụng 50% (năm mươi phần trăm); hàng rào lưới B40, móng trụ bê tông, xây gạch lửng < 0,8m dài 123m, cao 1,9m, giá trị sử dụng 50% (năm mươi phần trăm); hàng rào lưới B40, móng trụ bê tông, xây gạch cao 1,9m, dài 60m, cao 1,9m, giá trị sử dụng 50% (năm mươi phần trăm).

+ Cổng rào: chôn trụ bê tông, khung cửa bằng sắt + lưới B40, cao 2,5m, rộng 4,2m, giá trị sử dụng 70% (bảy mươi phần trăm).

+ Chuồng gà: diện tích 71,4m². Có kết cấu: trụ bê tông, nền đất + xi măng, mái tole xi măng, vách xây gạch + lưới B40.

+ Phòng bơm nước: diện tích 3,36m². Có kết cấu: khung cột bê tông cốt thép, nền đất, tường xây gạch 10, mái bê tông, một ổ áp Hansico 5KVA, hai máy bơm đã cũ, hai bồn nước nhựa 500lit đã cũ, hệ thống bơm nước.

+ Hồ chứa nước tròn: 12 (mười hai), dung tích 1,1m³/1 cái.

Có giá: 95.616.230đ (Chín mươi lăm triệu sáu trăm mười sáu nghìn hai trăm ba mươi đồng).

1.5. Cây trồng gắn liền với đất:

- Nguyệt huê (10 cây); Mai vàng (05 cây); Mận (05 cây); Mít (8 cây); Nhãn (02 cây); Xoài (4 cây); Mai vàng loại nhỏ (45 cây); Dừa (01 cây); Bò đê (01 cây) gắn liền với đất trên ngôi nhà chính diện tích 1.238,4m² thuộc một phần thửa số 103, tờ bản đồ 01, tọa lạc tại ấp Nhơn Phú, xã Mỹ Nhơn, huyện Ba Tri.

- Cây xanh (02 cây); Sứ (05 cây); Mãng cầu (03 cây); Cao (04 cây); Xoài (06 cây); Chanh (01 cây); Mai vàng (29 cây) gắn liền với đất trên ngôi nhà kho diện tích 1.236,6m² thuộc một phần thửa số 103, tờ bản đồ 01, tọa lạc tại ấp Nhơn Phú, xã Mỹ Nhơn, huyện Ba Tri.

Có giá: 44.450.000đ (Bốn mươi bốn triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Giá khởi điểm của: (1.1 + 1.2 + 1.3 + 1.4 + 1.5) là 2.189.856.296đ (Hai tỷ một trăm tám mươi chín triệu tám trăm năm mươi sáu nghìn hai trăm chín mươi sáu đồng).

2. Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất:

2.1. Diện tích quyền sử dụng đất: 180,9m² (ONT) thuộc thửa số 123, tờ bản đồ 02, tọa lạc tại ấp Nhơn Phú, xã Mỹ Nhơn, huyện Ba Tri (kèm theo trích lục họa đồ đo đạc kê biên). Có giá: 1.069.870.278đ (Một tỷ không trăm sáu mươi chín triệu tám trăm bảy mươi nghìn hai trăm bảy mươi tám đồng).

Tài sản gắn liền với đất có nhà, trong nhà có nhà máy xay xát lúa gạo gồm:

2.2. Về diện tích xây dựng nhà: 180m². Có kết cấu: khung cột bê tông cốt thép, tường xây gạch 10, nền xi măng, mái tole xi măng. Giá trị sử dụng nhà khoảng 10% (mười phần trăm). Có giá: 184.320.000đ (Một trăm tám mươi bốn triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng).

2.3. Kết cấu nhà máy xay xát lúa gạo, có: hồ nạp lúa bằng bê tông kích thước 01m x 01m, sâu 01m; gàu đài tải số 1 kích thước (20cm x 25cm) x cao 05m; gàu đài tải số 2 kích thước (20cm x 25cm) x cao 3,5m; gàu đài tải số 3 kích thước (20cm x 30cm) x cao 6,5m; gàu đài tải số 4 kích thước (20cm x 25cm) x cao 5,5m; gàu đài tải số 5 kích thước (20cm x 25cm) x cao 5,5m; một cối xay hiệu Phước Thành đường kính 0,9m; một cối xay hiệu Hiệp Thành đường kính 0,76m; hai lượt cám bằng thiết hình CÔN đường kính 02m, dài 3,5m; một lượt cám bằng thiết hình CÔN đường kính 01m, dài 03m; dàn lướt gao hai lớp 1,4m x 1,8m; một motor ba pha công suất 75HP; một motor ba pha công suất 30HP. Hệ thống truyền động Nhà máy xay lúa bằng đai; có mắc dây điện ba pha bằng dây nhôm, dài 86m từ đồng hồ điện tới hộp điện trong nhà máy. Có giá: 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng).

Giá khởi điểm của: (2.1 + 2.2 + 2.3) là 1.266.190.278đ (Một tỷ hai trăm sáu mươi sáu triệu một trăm chín mươi nghìn hai trăm bảy mươi tám đồng).

3. Quyền sử dụng đất:

3.1. Diện tích 667,1m² (lúa) thuộc thửa 136, tờ bản đồ 01, tọa lạc tại xã Mỹ Nhơn, huyện Ba Tri (kèm theo trích lục họa đồ đo đạc kê biên). Có giá: 363.730.271đ (Ba trăm sáu mươi ba triệu bảy trăm ba mươi nghìn hai trăm bảy mươi một đồng).

3.2. Diện tích 2.830,1m² (lúa) thuộc thửa 68, 70, tờ bản đồ 07, tọa lạc tại xã Mỹ Nhơn, huyện Ba Tri (kèm theo trích lục họa đồ đo đạc kê biên). Có giá: 371.388.363đ (ba trăm bảy mươi một triệu ba trăm tám mươi tám nghìn ba trăm sáu mươi ba đồng).

3.3. Diện tích 236,9m² (Ao) thuộc thửa 114, tờ bản đồ 01, tọa lạc tại xã Mỹ Nhơn, huyện Ba Tri (kèm theo trích lục họa đồ đo đạc kê biên). Có giá: 101.509.518đ (Một trăm lẻ một triệu năm trăm lẻ chín nghìn năm trăm mười tám đồng).

Giá khởi điểm của: (3.1 + 3.2 + 3.3) là 836.628.152đ (tám trăm ba mươi sáu triệu sáu trăm hai mươi tám nghìn một trăm năm mươi hai đồng).

Tổng giá trị tài sản (1 + 2 + 3) có giá khởi điểm là 4.292.675.000đ (Bốn tỷ hai trăm chín mươi hai triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

III. TIÊU CHÍ LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN (ĐƯỢC QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 4, ĐIỀU 56, LUẬT ĐẤU GIÁ TÀI SẢN NĂM 2016)

- Yêu cầu đối với hồ sơ của Tổ chức bán đấu giá bao gồm:

+ Hồ sơ pháp lý (Bản sao chứng thực đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Quyết định thành lập);

+ Bản cam kết của Tổ chức đấu giá về tiến độ, cơ sở vật chất đủ điều kiện tổ chức bán đấu giá;

+ Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản bán đấu giá;

+ Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá phù hợp;

+ Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Sở Tư pháp công bố;

IV. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM NỘP HỒ SƠ ĐĂNG KÝ THAM GIA TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ

- Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày 08 tháng 02 năm 2022 đến hết ngày 11 tháng 02 năm 2022 (trong giờ hành chính, hồ sơ không được lựa chọn sẽ không được trả lại).

- Địa điểm nhận hồ sơ: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri, địa chỉ: Đường Trần Hưng Đạo, khu phố 6, thị trấn Ba Tri, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Công TTĐT về Đấu giá TS;
- Cổng thông tin điện tử Cục THADS tỉnh;
- Viện KSND huyện;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN



Lê Văn Hiến